

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/KDTM-ST

Ngày 06-9-2022

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thoa

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 25/2021/TLST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 07 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TV; địa chỉ: Số 89 L H, phường L Hạ, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Hà Quang H - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TV (Văn bản uỷ quyền số 00708522 ngày 08 tháng 2 năm 2022); có mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần ĐPDL; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã ĐC, huyện AD, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc Công ty Cổ phần ĐPDL; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã ĐC, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã Đ C, huyện AD, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 08 năm 2021 của nguyên đơn là Ngân hàng TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, Công ty ĐPĐL (sau đổi tên thành Công ty Cổ phần ĐPĐL) do ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp có ký Hợp đồng cho vay từng lần số: 251018 - 5169705 -01-SME với Ngân hàng TV - Chi nhánh Hải Phòng để vay số tiền 500.000.000 đồng, mục đích vay là bổ sung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thời hạn vay là 36 tháng. Hai bên đã ký khế ước nhận nợ số: 251018-5169705-01-SME ngày 29 tháng 10 năm 2018, khế nhận nợ vay 500.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, tính từ ngày 29/10/2018 đến ngày 29/10/2021; lãi suất 23,1 %/năm, có sự điều chỉnh theo Ngân hàng. Ngày 19 tháng 11 năm 2018 Công ty ĐPĐL ký tiếp giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm, hạn mức thẻ tín dụng 5 năm, lãi suất 28 %/năm, có sự điều chỉnh theo Ngân hàng. Để đảm bảo cho các khoản vay nợ trên giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Văn T đã ký hợp đồng bảo lãnh 01/HĐBL ngày 19/11/2018 và hợp đồng bảo lãnh 01/HĐBL ngày 26/10/2018, nếu Công ty không trả được nợ thì ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ cho công ty. Đến ngày 06 tháng 04 năm 2020 thì bắt đầu vi phạm hợp đồng, Ngân hàng đã đôn đốc, thương lượng với bên vay nhưng không được. Tính đến hết ngày 06 tháng 04 năm 2022 Công ty cổ phần ĐPĐL còn nợ Ngân hàng số nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần số : 251018 - 5169705 -01-SME ngày 26 tháng 10 năm 2018 nợ gốc phải trả là 258.414.250 đồng, lãi suất còn phải trả là 225.122.411 đồng; nợ Ngân hàng số nợ theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 19 tháng 11 năm 2018 để bổ sung vốn kinh doanh, nợ gốc phải trả là 49.782.150 đồng, lãi suất còn phải trả là 55.298.848 đồng (không có lãi quá hạn). Ngân hàng yêu cầu Công ty cổ phần ĐPĐL phải trả số tiền trên, nếu không thanh toán được nợ thì ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả nợ thay. Ngân hàng rút yêu cầu phạt chậm trả lãi là 24.917.318 đồng.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì, mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Thẩm phán, Hội đồng xét

xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự khác chưa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải trả nợ thay. Đình chỉ yêu cầu bị đơn phải chịu số tiền phạt chậm trả lãi. Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có địa chỉ ở xã ĐC, huyện AD, thành phố Hải Phòng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào Điều 30, 35, 39, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào các hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ, bảng lịch trình trả nợ, sao kê quá trình trả nợ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ căn cứ xác định: Công ty ĐPĐL do ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp có ký Hợp đồng cho vay từng lần số: 251018 - 5169705 -01-SME với Ngân hàng TV - Chi nhánh Hải Phòng để vay số tiền 500.000.000 đồng, mục đích vay là bổ sung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thời hạn vay là 36 tháng. Hai bên đã ký khế ước nhận nợ số: 251018 - 5169705-01-SME ngày 29 tháng 10 năm 2018, khế nhận nợ vay 500.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, tính từ ngày 29/10/2018 đến ngày 29/10/2021; lãi suất 23,1 %/năm, có sự điều chỉnh theo Ngân hàng. Ngày 19 tháng 11 năm 2018 Công ty ĐPĐL ký tiếp giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm, hạn mức thẻ tín dụng 5 năm, lãi suất 28 %/năm, có sự điều chỉnh theo Ngân hàng. Ngân hàng đã thực hiện đúng theo hợp đồng, bị đơn đã nhận đủ tiền. Công ty ĐPĐL vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 06 tháng 4 năm 2020 không thanh toán tiền gốc, tiền lãi theo đúng kỳ hạn trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy căn cứ vào Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty ĐPĐL phải trả cho Ngân hàng số nợ theo Hợp

đồng cho vay từng lần số : 251018 - 5169705 -01-SME ngày 26 tháng 10 năm 2018 nợ gốc phải trả là 258.414.250 đồng, lãi suất còn phải trả là 225.122.411 đồng; nợ Ngân hàng số nợ theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 19 tháng 11 năm 2018, nợ gốc phải trả là 49.782.150 đồng, lãi suất còn phải trả là 55.298.848 đồng.

[3] Xét hợp đồng bảo lãnh :

Hợp đồng bảo lãnh 01/HĐBL ngày 19/11/2018 và hợp đồng bảo lãnh 01/HĐBL ngày 26/10/2018 được ký giữa nguyên đơn, bị đơn và ông Nguyễn Văn T có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tự nguyện tham gia, ký kết thể hiện ý chí của các bên; về hình thức và nội dung của các hợp đồng bảo lãnh đều đảm bảo đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, vì vậy đều phát sinh hiệu lực. Nếu Công ty ĐPĐL không thanh toán được nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm trả nợ thay là phù hợp với Điều 335 Bộ luật dân sự.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng TV về việc yêu cầu Công ty ĐPĐL phải thanh toán trả Ngân hàng số tiền phạt chậm trả lãi là 24.917.218 đồng do Ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện về vấn đề này.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 30, 35, 39, 147, 219, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 280, 292, 293, 335, 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91; Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TV như sau: Công ty ĐPĐL phải trả cho Ngân hàng TV tổng số tiền tính đến hết ngày 06 tháng 9 năm 2022 tổng cộng là 588.617.659 đồng, bao gồm số nợ gốc là 308.196.400 đồng, lãi phải trả là 280.421.259 đồng; cụ thể theo Hợp đồng cho vay từng lần số: 251018 - 5169705 -01-SME ngày 26 tháng 10 năm 2018 nợ gốc phải trả là 258.414.250 đồng, lãi suất còn phải trả là 225.122.411 đồng; số nợ theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 19 tháng 11 năm 2018, nợ gốc phải trả là 49.782.150 đồng, lãi suất còn phải trả là 55.298.848 đồng.

Trường hợp Công ty ĐPDL không trả được nợ cho Ngân hàng TV thì ông Nguyễn Văn T phải trả nợ cho Ngân hàng TV.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số: 251018 - 5169705 -01-SME, khế ước nhận nợ số: 251018 - 5169705-01-SME ngày 29 tháng 10 năm 2018 và giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 19 tháng 11 năm 2018. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng TV về việc yêu cầu Công ty ĐPDL phải thanh toán trả Ngân hàng số tiền phạt chậm trả lãi là 24.917.218 đồng.

3. Về án phí: Công ty ĐPDL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 27.544.700 đồng.

Trả lại Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.900.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số 0004031 ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý

